

Đồng Nai, ngày 28 tháng 10 năm 2025

Số: 168/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 349/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10/10/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Ngọc L**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Tổ I, ấp A, xã T, tỉnh Đồng Nai.

CCCD: 075193006207. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Phương D**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Tổ A, ấp I, xã T, tỉnh Đồng Nai.

CCCD: 058091002355. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/7/2022.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc L và anh Nguyễn Phương D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Ngọc L và anh Nguyễn Phương D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa chị Trần Ngọc L và anh Nguyễn Phương D. Giao con chung là cháu Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 16/3/2017 cho chị Trần Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Nguyễn Phương D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Phương D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản anh Nguyễn Phương D thực hiện quyền này.

Trong trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung : Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Ngọc L tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Trần Ngọc L đã nộp theo biên lai thu số 0001815 ngày 29/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được tính trừ vào án phí chị Trần Ngọc L phải chịu. Chị Trần Ngọc L được nhận lại số tiền 150.000đ án phí chênh lệch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV3-Dồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi ĐKKH;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào